

Bản án số: **05/2024/HS-PT**

Ngày: 26-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hòa.

Các Thẩm phán: ông Lò Văn Lịch.

Bà Phạm Thị Thu Hằng.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Kim Phượng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: bà Thiều Thị Thùy Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2024 tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên và điểm cầu thành phần trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, xét xử trực tuyến phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 05/2024/TLPT-HS ngày 05 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo Sùng A D do có kháng cáo của bị cáo Sùng A D đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2023/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

- Bị cáo có kháng cáo:

Sùng A D, sinh ngày: 23/01/2001 tại huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKKTT và nơi ở: bản H, xã C, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Sùng A L, sinh năm 1983 và bà Vàng Thị D, sinh năm 1984; có vợ là Chá Thị D, sinh năm 2004 và 02 con, con lớn sinh năm 2021 con nhỏ sinh năm 2022; Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân: chưa bị kết án và chưa bị xử lý vi phạm hành chính; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/6/2023, tạm giam từ ngày 07/7/2023 cho đến nay, có mặt tại điểm cầu thành phần.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* ông Nguyễn Trần D, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt tại điểm cầu trung tâm.

- *Người tham gia tố tụng khác là cán bộ Tòa án tại điểm cầu thành phần:* ông Nguyễn Thế L, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 28/6/2023, bị cáo Sùng A D đang ở nhà thì có một đàn ông dân tộc Mông không quen biết, giới thiệu tên là M đến nhà chơi, sau một lúc nói chuyện M đưa cho bị cáo 01 gói bằng mảnh nilon màu xanh bên trong có 02 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu đen. M bảo bị cáo D mang đi bán cho một người đàn ông dân tộc Thái ở xã C, huyện Mường Ảng với giá 10.000.000 đồng và hứa sẽ cho bị cáo D một ít tiền; M bảo bị cáo D đến nơi khi nào có người đàn ông dân tộc Thái gặp và hỏi đúng tên của bị cáo thì đưa Heroine cho người đó và nhận tiền. Sau khi trao đổi xong, bị cáo D nhận gói Heroine cất giấu vào túi quần bên trái đang mặc rồi đi bộ xuống bản M, xã C. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo đi đến khu vực bản M thì gặp tổ công tác Công an huyện Mường Ảng đang làm nhiệm vụ, qua kiểm tra tổ công tác phát hiện thu giữ trong túi quần bên trái của bị cáo D đang mặc 02 gói Heroine có tổng khối lượng 25,42 gam.

Tại Kết luận giám định số: 1102/KL-KTHS ngày 06/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Hai mẫu chất bột màu trắng ký hiệu GĐ1, GĐ2 trích ra từ vật chứng thu giữ của Sùng A D gửi giám định là chất ma túy loại Heroine. Khối lượng vật chứng thu giữ của Sùng A D là 25,42 gam.

Tại Bản án số: 13/2023/HS-ST ngày 29/11/2023, Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng đã quyết định như sau:

Căn cứ vào điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Sùng A D phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.
2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Sùng A D 13 (mười ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 28/6/2023).

Ngoài ra, Bản án còn tuyên phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo.

Ngày 08/12/2023, bị cáo Sùng A D kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm:

Về hình thức: đơn kháng cáo của bị cáo Sùng A D làm trong hạn luật định, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự được coi là hợp lệ.

Về nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo đúng người, đúng tội và căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Sùng A D 13 (mười ba) năm tù là thỏa đáng; tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không đưa ra được căn cứ để có thể xem xét giảm nhẹ hình phạt. Do đó, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Sùng A D và giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2023/HS-ST ngày 29/11/2023, Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên. Miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo: về tội danh và điều luật mà Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng đã xét xử là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét: bị cáo sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, gia đình khó khăn, phạm tội do hám lợi, bị cáo đã thành khẩn khai báo, có nhân thân tốt để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật để đưa ra mức hình phạt phù hợp với bị cáo.

Trong phần tranh luận: bị cáo không tranh luận gì; trong lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh: tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, thể hiện: khoảng 17 giờ ngày 28/6/2023, bị cáo nhận của một đối tượng tên M 25,42 gam Heroine để mang đi bán để được trả công. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo đi đến khu vực bản M thì gặp tổ công tác Công an huyện Mường Ảng đang làm nhiệm vụ, qua kiểm tra tổ công tác phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ ma túy. Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo Sùng A D về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 2 điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo D: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo và xử phạt bị cáo 13 năm tù là thỏa đáng, không nặng. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do hình phạt của Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên

đối với bị cáo là nặng. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp được các tài liệu để chứng minh cho việc xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của bị cáo. HĐXX chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng Hình sự, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: căn cứ Quyết định số 433/QĐ-UBND, ngày 18/6/2021 của Ủy ban Dân tộc ban hành phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Ảng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Sùng A D. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 13/2023/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

2. Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Sùng A D phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Xử phạt bị cáo Sùng A D 13 (*mười ba*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/6/2023.

3. Về án phí phúc thẩm: áp dụng Quyết định số 433/QĐ-UBND, ngày 18/6/2021 của Ủy ban Dân tộc ban hành phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo.

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2023/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc I TANDTC;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- TAND huyện Mường Ảng;
- VKSND huyện Mường Ảng;
- Công an huyện Mường Ảng;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện Mường Ảng;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu: hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hòa